

Lạc Quán - Chử Vân

Phật Sống Chùa Kim Sơn

Dịch giả :
Dương Đình Hỷ

Mục Lục

I. Lai Lịch.....	1
II. Tại sao có tôn hiệu là Hoạt Phật?.....	3
III. Cảm hóa sinh vật.....	4
IV. Trị bệnh cho người.....	6
V. Thần thông du hí.....	14
VI. Hoạt Phật vào tù.....	25
VII. Pháp tu của Hoạt Phật.....	30

I. Lai Lịch.

Trong lịch sử Thiền tông Trung Hoa cận đại, thiền sư Diệu Thiện được các đệ tử của sư xưng tụng là Kim Sơn Hoạt Phật. Lai lịch của sư ra sao thì không ai rõ, có người nói sư là người Sơn Đông, có người nói là người Sơn Tây, có người nói là người Hiệp tây, lại có người nói là người Cam Túc. Một vị sư già ở Ngưỡng Quang Đại Kim Tháp cho biết Hoạt Phật người Sơn Tây. Sư phụ sư là một vị võ quan có hai đệ tử tinh thông võ thuật, mà Hoạt Phật là một. Hoạt Phật không thích người ta đề cập đến lai lịch của mình, có ai hỏi sư, sư đều ngoảnh mặt làm ngơ. Có lần cư sĩ Hoàng Sâm Hoa vui vẻ hỏi:

-Sư phụ năm nay bao nhiêu tuổi, lúc chưa đi tu nhà ở đâu?

Sư xoa tay vẻ mặt không vui:

-Ông không phải là thầy bói, tôi cũng không muốn coi đoán mệnh, ông hỏi những chuyện bá láp này làm gì?

Cư sĩ đỏ mặt, sư an ủi:

-Phàm người tu tại gia thứ nhất phải đoạn tục khí, sau đó khi gặp người xuất gia thì không nên hỏi những chuyện dư thừa mà nên hỏi họ học pháp môn nào: là Thiền, Tịnh hay Mật? Ông hỏi xuất sinh của tôi. Nếu tôi đáp tôi thuộc danh gia vọng tộc, từ nhỏ đã đi tu, nay được 100 tuổi. Trước khi sanh mẹ thấy nhiều điềm lạ, lúc sanh ra thì ngào ngạt hương thơm, ông có tin không? Nếu tôi nói nhà tôi nghèo không đủ ăn, phải xuất gia cho bớt miệng ăn thì ông nghĩ sao? Nếu là cao quý thì hoan hỉ, còn bần tiện thì coi nhẹ, có phải không? Đây là thiện kiến của người đời, trong Phật pháp thì không vậy. Cũng đừng hỏi già trẻ mà nên hỏi về Đạo. Phàm nói xuất sanh bất phàm đều là lừa dối người cả, trừ phi đó là Phật, Bồ tát giáng sanh, ông và tôi đều là phàm phu có gì bất đồng? Có gì kỳ đặc?

Cư sĩ nghe lời rồi lạy tạ, hướng Hoạt Phật sám hối.

Về sau cư sĩ bảo mọi người:

-Hoạt Phật tuy không giảng kinh nhưng những lời nói ra đều là pháp ngữ khiến người nghe như được uống nước đề hồ.

Không lâu, vô tình Hoạt Phật thổ lộ một chút tin tức. Lúc đó trời rất nóng, Hoạt Phật bảo mọi người buổi trưa ra vườn hoa niệm Phật và hóng mát luôn thể. Niệm Phật xong mọi người tán róc chơi, bàn đến chuyện đời vô thường,

cu sĩ Hồ Công Luật cảm khái ngâm hai câu thơ:
*Bốn trăm tám mươi ngôi chùa thời Nam Triều
Nay điêu tàn trong mưa gió.*

Một người chỉ chùa Kê Minh nói:

-May mắn là còn được thấy ngôi cổ tự này!

-Tuy là vậy, nhưng diện mạo cũng chẳng được như xưa, sau loạn Thái Bình Thiên Quốc.

Hoạt Phật đứng bên bồng bàn góp:

Tôi đã thấy Hồng Tú Toàn mặt thịt, mắt tam giác, môi mỏng dính, bước đi gót chẳng chạm đất, đã biết ngay là hẩn không có kết quả tốt rồi.

-Hoạt Phật, thầy thấy Hồng Tú Toàn ở đâu?

Nghe câu hỏi Hoạt Phật liền cảnh giác không nói nữa.

Hồng Tú Toàn khởi loạn cuối năm Đạo Quang, chiếm cứ Kim Lăng năm Hàm Phong, tự sát năm Đồng Trị thứ ba. Cứ lời Hoạt Phật nói thì ông phải gặp Hồng Tú toàn vào năm Đạo Quang, tính đến lúc ấy là năm Dân quốc 17, ít nhất ông cũng 8, 9 chục tuổi.

Thái Trung hòa thượng dẫn lời Hư Vân lão hòa thượng thì:

-Nhà Hoạt Phật cách núi Chung Nam không bao xa. Ông họ Đồng, cha mất sớm, nhà giàu có. Năm 20 tuổi thường hay đến chùa hỏi Đạo. Một hôm đến xin tôi cho xuất gia. Tôi biết nhà ông chỉ có ông là con trai, sợ thâm nhận rồi thì người nhà ông sẽ đến phiền nhiễu nên không nhận lời. Nhưng không lâu, ông vẫn xuất gia bái một vị thiền sư là bạn đồng tu của tôi làm sư phụ, năm sau đến núi Bảo Hoa thọ giới.

Lời dẫn của hòa thượng Thái Trương không thể tin được. Chẳng lẽ Hư Vân hòa thượng đã kể rõ lai lịch của Hoạt Phật sao lại không nêu rõ tên của sư phụ ông, đồng thời là bạn cùng tu của mình? Căn cứ vào tiểu sử của Hư Vân hòa thượng thì bạn đồng tu lúc đó của hoà thượng là Giới Trần pháp sư nhưng chẳng có tài liệu nào đề cập tới Giới Trần và Hoạt Phật cả.

Theo cư sĩ Trần Kiến Phúc thì mấy ngày trước khi Hoạt Phật viên tịch, Hoạt Phật có bảo ông:

-Tôi đã trải qua 84 tết Đoan ngo rồi.

Năm đó là năm dân quốc 24.

II. Tại sao có tôn hiệu là Hoạt Phật?

Vấn đề này mỗi người nói một cách, nhưng cách nào cũng có thú vị của nó. Có người nói, mới đầu Hoạt Phật ở chùa Kim Sơn giữ chức hương đăng sư ở Tàng kinh các. Ông không thích nói chuyện, chỉ thích ngồi Thiền. Ông thích ngồi ở cửa sổ để tọa thiền. Mọi người bảo ông:

- Đừng ngồi thiền ở cửa sổ, nguy hiểm lắm, ngã thì chết.
- Tôi chỉ muốn hàng phục ma quỷ thôi.

Một hôm sư bị hôn trầm ngã xuống đất. Mọi người kinh hoàng la rầm lên, hẳn là chuyện này ông chết chắc. Ngó xuống thấy sư ngã ngồi trên đất, hai chân vẫn kết phu tọa. Sư thấy mọi người chạy tới thì nhồm dậy, phủi đất ha hả cười lớn rồi lên lầu. Mọi người thấy đây là một kỳ tích vì cửa sổ cách mặt đất hơn 10 trượng, ngã xuống không chết thì cũng què chân, cụt tay nào ngờ sư chẳng sao cả, chỉ có Phật sống mới có thần thông diệu dụng như thế, nên mới gọi ông là Hoạt Phật.

Lại có người nói, gần bên chùa Kim Sơn có một ngõ nhỏ, trong ngõ có chừng 10 gia đình nghèo khó ở, trong đó có một nhà chỉ một bà góa và một đứa con trai. Nhưng đứa con trai này là một thằng nghịch tử, bất hiếu, coi mẹ như kẻ ăn, người ở, thường mắng chửi đánh đập. Hàng xóm rất thương hại bà cụ này. Hoạt Phật biết chuyện thường đến thăm hỏi, an ủi bà lão, lại giảng giải cho bà đạo lý nhân quả, luân hồi. Thằng con thấy Hoạt Phật thường đến nhà, trong lòng rất chán ghét. Một hôm động ác tâm, muốn xỏ hòa thượng bèn bung thùng phân nắp sau cửa đợi khi Hoạt Phật đi ra bèn dốc ngược thùng phân xuống đầu Hoạt Phật. Cả mình Hoạt Phật đều thấm đầy phân và nước tiểu. Hoạt Phật không tức giận, lấy thùng phân đội lên đầu ra bờ sông tắm rửa.

Các người chung quanh trông thấy vỗ tay, cười âm cả lên.

Hoạt Phật bỏ thùng phân xuống bảo mọi người:

-Có gì đáng cười đâu! Mỗi người là một thùng phân lớn, trên thùng phân lớn để thêm một thùng phân nhỏ có gì là kỳ quái nhỉ?

Có người hỏi:

- Hòa thượng, thầy không thấy khó chịu ư?
- Tôi không thấy khó chịu, con trai bà cụ cho tôi đề hồ quán đỉnh, tôi thấy

rất tự tại.

Mọi người tán thán vô cùng, chỉ có Phật sống mới có thể nhẫn nhục được như vậy.

Lại nói đùa nghịch tử sau khi chơi xỏ Hoạt Phật một vỏ thấy Hoạt Phật không thềm đề tâm, thì cảm thấy mắc cỡ, tội lỗi, bèn hướng Hoạt Phật sám hối. Hoạt Phật hoan hỉ tiếp nhận sám hối, lại khai thị hẳn:

-Ồn cha mẹ nuôi dưỡng nặng tựa non, không biết phí bao tâm huyết tinh thần, con không làm cho mẹ con vui vẻ, lại còn mắng chửi đánh đập, đó là bất hiếu, con có phải là con người không?

Đứa nghịch tử quỳ trước Hoạt Phật khóc ròng:

-Con thật đáng chết! Con thật đáng chết!

-Chỉ cần con tỉnh ngộ vẫn còn chưa muộn, từ rày về sau hiếu thuận với mẹ, chuyện đã qua sẽ được tiêu trừ.

Đứa nghịch tử được Hoạt Phật cảm hóa trở thành hiếu tử, cả hai mẹ con đều ăn chay trường và đều trở thành Phật môn đệ tử. Mọi người biết chuyện đều khen ngợi:

-Chỉ có Phật sống mới cảm hóa được đứa nghịch tử như thế!

III. Cảm hóa sinh vật.

1. Quy y cho ong.

Một hôm, mọi người đang hóng mát ở vườn hoa. Có một con ong mật lớn bay vù vù ở trước mặt. Hoạt Phật giống như một đứa con nít đùa nghịch đuổi tay ra phía con ong và bảo:

-Đệ tử, con bận rộn mệt lắm rồi, hãy đậu trên tay ta nghỉ một lát đi!

Lạ thay! Con ong liền bay lại đậu trên tay Hoạt Phật. Hoạt Phật vuốt ve nó và bảo:

-Ta quy y cho con nhé: quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng.

Con ong bò trên tay lại dùng mồm liếm tay Hoạt Phật rất thân mật một lúc rồi mới bay đi.

2. Quy y cho nhện.

Miền Điện vào mùa mưa có nhiều nhện xuất hiện. Những con nhện này màu đen, rất lớn vào khoảng 3, 4 tấc. Lại có giống chỉ to có 2 tấc, nhưng rất độc,

nếu không cẩn thận bị nó cắn sẽ bị đau thấu tâm can, có thể nguy đến tính mạng. Lúc Hoạt Phật trú ở Long Hoa tự, một hôm mọi người phát giác thấy có một con nhện lớn bèn kêu rầm lên. Hoạt Phật nghe thấy bèn bảo:

-Đừng đánh chết nó, hãy đợi tôi tới.

Sư chạy tới, lấy tay nhón lấy con nhện đặt trên lòng bàn tay và bảo:

-Đệ tử, con đừng sợ, ta giúp con quy y: Quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng.

Con nhện ngoan ngoãn nằm yên trong lòng bàn tay của Hoạt Phật không cựa quậy.

Hoạt Phật đem con nhện ra đám cỏ thả và nói:

-Con đi đi, đừng để cho người ta thấy, nếu không thì khó bảo toàn tánh mạng.

3. Quy y cho bầy chó.

Hoạt Phật thường niệm câu “Ai niệm A Di Đà Phật” âm tiết rất du dương, lúc lên bổng, lúc xuống trầm, khiến người nghe có cảm giác lâng lâng thoát tục. Khi sư niệm Phật thường có con quạ lại đậu trước mặt, còn nếu có con chó nào ở đấy thì nó chạy lại nằm phục trước mặt sư để nghe. Tình cảnh này thường xảy ra cho nên chẳng ai lấy làm lạ. Một tối nọ Hoạt Phật ngồi niệm Phật trên tháp bỗng nhiên có một bầy chó chạy tới chân tháp, điều kỳ lạ là chúng kết bầy im lặng nằm phục trước mặt Hoạt Phật. Những người ở trên tháp đều lấy làm kỳ, không biết chó ở đâu ra mà nhiều thế, có đến 2, 3 trăm con. Chỉ thấy Hoạt Phật giơ tay bảo chúng:

-Ta quy y cho các con: quy y Phật chẳng đọa địa ngục, quy y Pháp chẳng đọa ngã quỷ, quy y Tăng chẳng đọa súc sanh.

Sau đó lại tụng chú một hồi. Trong khoảnh khắc bầy chó tự nhiên giải tán không thấy nữa, không biết chúng đi đâu.

4. Cứu một con cá.

Một lần Hoạt Phật đang đi dạo ở ven hồ, trông thấy một con chim bói cá bắt được một con cá đang đậu trên cành cây, con cá đuôi còn dẫy dụa. Thấy chết không thể không cứu, Hoạt Phật vội trèo lên cây để giành lại con cá. Nhưng chim thấy động vội di chuyển sang mái nhà. Hoạt Phật vội theo túm được con cá, nhưng mất thăng bằng nên ngã xuống đất. Mọi người bên dưới hoảng

sợ, nhưng sư đứng dậy ngay, không hề hấn gì, trong tay còn cầm con cá nằm bất động. Hoạt Phật để cá trong lòng bàn tay, miệng lâm râm niệm chú một hồi, sau đó thả con cá xuống hồ. Lạ thay, con cá quẫy mạnh rồi bơi theo dòng nước.

5. Cứu một con rắn.

Một lần khác mọi người phát hiện một con rắn độc, vội dùng gậy gộc vừa đánh vừa hò hét. Hoạt Phật vội chạy đến ngăn mọi người, nhưng con rắn đã nằm yên bất động. Hoạt Phật lấy một chén nước lạnh, tay vẽ nguệch ngoạc trên đó rồi niệm chú lâm râm sau đó rưới nước lên mình con rắn. Con rắn bỗng nhiên cựa quậy rồi trườn mình lăn vào đồng đá.

IV. Trị bệnh cho người.

1. Trẻ câm nói được.

Khi Hoạt Phật tới Ngưỡng Quang, trong cộng đồng người Hoa có một cặp vợ chồng Kiều Trần Thanh Vận, ông chồng theo Thiên Chúa giáo, còn bà vợ theo Phật giáo thường đến chùa dâng hoa cúng Phật. Bà nghe nói ở Đại Kim tháp có một vị Hoạt Phật người Hoa thì rất hiếu kỳ. Một hôm dẫn một đứa cháu đến tháp thăm. Tới gặp Hoạt Phật. Đứa trẻ cúi đầu miệng A A chào. Thì ra đứa nhỏ này đã 6 tuổi rồi nhưng bị bệnh câm.

Hoạt Phật động lòng từ bi rót một chén nước, vẽ nguệch ngoạc trên đó, miệng lâm râm niệm chú rồi đưa chén nước cho đứa nhỏ uống. Thằng nhỏ lúc đầu không chịu uống. Hoạt Phật bảo:

-Uống đi! Con có duyên với ta, uống chén nước này là con có thể nói chuyện được đó!

Thằng nhỏ nghe lời cầm chén nước uống một hơi. Trần phu nhân cũng bán tín bán nghi, nhưng khi về đến nhà thì thằng nhỏ bắt đầu nói chuyện huyền thuyên, như thể bù lại mấy năm dài im lặng. Cả nhà mừng rỡ, coi đó là một kỳ tích nên mọi người đều xin quy y với Hoạt Phật.

2. Người đui thấy đường.

a/ Một lần nạn tại Nam Kinh, tại nhà Ông Gia Đường cư sĩ đang lúc Lạc

Quán pháp sư cùng niệm Phật với Hoạt Phật thì có một bà lão diu một thiếu phụ yếu điệu xinh đẹp, hai tay bung mặt vào phòng hỏi:

-Không biết vị nào là Kim Sơn Hoạt Phật trị bệnh?

Người nhà Ưông cư sĩ bèn chỉ Hoạt Phật, bà ta liền hướng Hoạt Phật quỳ xuống, mọi người nhìn mới biết là bà ta bị bệnh mắt coi bộ rất đau đớn. Thường Hoạt Phật niệm Phật một hồi thì thôi, nhưng hôm đó Hoạt Phật niệm xong một hồi lại thêm một hồi nữa. Pháp sư Lạc Quán thấy thiếu phụ quỳ dưới đất khổ não cũng mong Hoạt Phật niệm Phật mau xong để chữa trị cho bà ta. Hoạt Phật hiểu ý pháp sư bèn ghé tai ông thì thầm:

-Càng để cho bà ta chịu khổ, càng tốt cho bà ta!

Khi Hoạt Phật niệm Phật xong bà ta thưa:

-Mới đầu mắt con bị đau nhưng cũng không để ý lắm, hôm sau lại càng đau hơn, mắt như bị kim châm, nhìn cũng không rõ nữa. Con đã mời nhiều thầy cả đông lẫn tây y, uống thuốc, châm cứu cũng chẳng có hiệu lực gì. Tới nay đã trên hai tháng rồi. Đêm cũng không ngủ được, đau đớn thống khổ vô cùng. Xin Hoạt Phật cứu con.

Hoạt Phật không nói gì, chăm chú nhìn thiếu phụ một lát rồi chậm rãi nói:

-Đây là con tự rước khổ vào thân, con đã biết mình làm sai chưa? Con hại người khiến họ không thể thành gia lập nghiệp, lại làm hại một mạng người. Đây là hiện báo của con. Cũng may là con còn có điểm thiện căn nên mới gặp ta. Nếu con chịu nghe lời ta thì ta sẽ trị bệnh cho con.

*Thứ nhất từ nay phải sám hối chuyện mình đã làm.

*Thứ hai phải quy y tam bảo.

*Thứ ba phải ăn chay niệm Phật.

Thiếu phụ thưa:

-Xin thầy trị bệnh cho con, con xin y lời thầy dạy.

Hoạt Phật bảo bà ta ngồi dậy bỏ hai tay xuống để sư xem mắt. Hai mắt bà ta lồi lên như hai hòn bi, khóe mắt nước chảy đục ngầu. Hoạt Phật đứng dậy, miệng niệm chú đến gần thiếu phụ ôm chặt lấy đầu bà ta, ghé miệng vào mắt bà ta mà nút mạnh. Bà ta đau đớn kêu to lên. Hoạt Phật ra sức nút không buông, hết mắt trái lại sang mắt phải. Sau đó ông nhổ vào một chén trà. Mọi người nhìn xem thì đó không phải là máu mủ mà là một chất nước đen kịt như mực tàu. Hoạt Phật bảo thiếu phụ:

-Đây là do con làm sai, con phải tự uống một nửa, ta từ bi uống giúp cho

con một nửa.

Nói rồi không đợi bà ta đồng ý hay không, đưa chén tới mồm bà ta bắt uống. Bà ta uống xong, Hoạt Phật uống nốt. Sau đó Hoạt Phật nhỏ nước miếng vào lòng bàn tay rồi xoa lên hai mắt bà. Thật kỳ lạ, hai con mắt thiếu phụ trở lại dạng bình thường. Hoạt Phật hỏi:

-Còn đau không?

-Dạ, không còn đau chút nào.

-Mở mắt ra!

Thiếu phụ mở mắt ra, vui mừng thưa:

-Con ngồi trong ngục tối hai tháng rồi, hôm nay mới được thấy ánh mặt trời.

Hoạt Phật rờ đầu bà ta nói tam quy y.

Trước khi đi bà ta dâng hồng bao cho Hoạt Phật. Hoạt Phật bảo:

-Ta vô duyên với tiền bạc, nếu con muốn cúng dường ta thì mua dầu, gạo đến cúng dường đại chúng ở chùa Kim Sơn, hoặc mua chim, cá mà phóng sanh. Con đi đi!

Pháp sư Lạc Quán rất thắc mắc những lời Hoạt Phật nói với thiếu phụ, về sau nghe cư sĩ Hồ Công Luật tường thuật mới biết nguyên do.

Thì ra thiếu phụ đó là con dâu của một nhà giàu rất lớn ở Nam Kinh. Chồng bà ta ba năm trước bị bệnh qua đời. Trong nhà có một cậu em chồng mới 19 tuổi, đẹp trai, hoạt bát. Khi chồng bà ta bị bệnh, bà ta và cậu em chồng có nhiều cơ hội thân cận, phát sinh ra luyến ái. Khi chồng bà ta chết, tình yêu càng tăng. Vì lễ giáo chị dâu, em chồng không thể kết làm vợ chồng. Hai người chỉ đành lén lút hò hẹn. Lâu dần bà mẹ chồng biết được, nhưng chuyện xấu không thể công khai, chỉ còn cách tìm vợ cho con. Nào ngờ cậu con tình cảm sâu đậm với chị dâu, không chịu lấy vợ. Bà mẹ tức giận mang bệnh qua đời. Ân tình đó không ai bảo mà Hoạt Phật cũng biết rành, thật là kỳ lạ!

b/ Năm Dân quốc thứ 8 ở Trấn Giang có Ngô tiên sinh là một cử nhân đời Mãn Thanh tinh thông y thuật là viện trưởng viện y học, lại là một vị luật gia, gia cảnh rất giàu có, lại có quyền thế. Nhưng đáng tiếc là giàu có nhưng bất nhân. Ngô tiên sinh không kể gì đến đạo đức, không tin trời Phật, nhân quả báo ứng. Chỉ vài chữ của ông cũng có thể làm người ta sạt nghiệp, mất mạng.

Ông tác oai, tác phúc làm nhiều chuyện ác. Cứ nhân quả của Phật giáo có câu “viễn báo nhi nữ, cận tại thân”, nên ông có vài đứa con, cháu đều chết trước mặt, trong nhà có đến mấy quả phụ. Ông có một ái nữ, mới đầu mắt bị bệnh chính ông chuẩn đoán nhưng cũng không chữa được. Các thầy thuốc dưới quyền ông cũng bó tay. Càng chữa bệnh càng nặng, thuốc càng uống mắt càng đau tới độ hai mắt gần như mù.

Một hôm cô khóc với cha:

-Cha! Con nghe nói ở chùa Kim Sơn có vị Hoạt Phật, bệnh gì cũng chữa được, xin cha mời Ngài đến trị cho con. Mắt con đau quá.

-Nói bậy! Ta vốn không tin có Phật, Bồ tát, cái lão hòa thượng đó là cái thứ gì mà xưng là Hoạt Phật. Ta không tin. Ngay ta khám còn không ra bệnh mời lão ta có ích gì?

Nghe ngữ khí hình như ông có oán thù gì với Phật giáo, ngay cả tên Phật ông cũng không muốn nghe. Hai ngày sau bệnh tình càng trầm trọng. Cô gái lại cầu xin:

- Cha ơi! xin cha hãy thương con, mau cho mời Hoạt Phật. Con đau đến chết mắt.

Nghe con gái cung kêu gào thảm thiết, Ngô tiên sinh đành cho mời Hoạt Phật tới.

Khi tới nơi Hoạt Phật bảo:

-Cô là mẹ ta, ta là con cô, con lại cứu mẹ đây!

Ông ôm cô đặt ngồi trên đùi, khạc đờm ra lòng bàn tay rồi xoa lên hai mắt cô, sau đó lại thổi vào mắt cô hai lượt rồi nói:

-Tốt rồi! Tốt rồi!

Ngô tiên sinh đứng bên định xem ông chữa bệnh ra sao, thấy vậy vừa tức giận, vừa tức cười. Nào ngờ kết quả ngoài ý liệu, cô gái cung 2 mắt không còn đau nữa, và lại nhìn rõ như xưa.

Cả nhà Ngô tiên sinh chứng kiến sự kiện này đều xin quy y với ông. Ngô tiên sinh không những quy y, sám hối, năng làm việc thiện, lại kể hết những chuyện xấu xa của mình ngày xưa như thế nào, bị báo ứng ra sao cho mọi người nghe để noi gương mà tránh hậu quả.

c/ Ở Giang Tô Nam Thông có một vị cử nhân đời Thanh là Thúc Thiệu Chân, là con rể Trương Tam, là cháu rể Trương Tứ vị trạng nguyên cuối cùng của

Thanh triều. Ông có một bà mẹ già đã 97 tuổi. Bà cụ bị bệnh nằm liệt giường, hai mắt bị lòa, Đông tây y đều bó tay vì bà cụ già quá rồi. Nhưng phận làm con phải tìm đủ mọi cách để trị bệnh cho mẹ. Lúc đó ông là bí thư của Lý Châu tiên sinh, mà Lý Châu rất tin Phật lại biết Hoạt Phật có tài trị bệnh bèn giới thiệu Hoạt Phật cho ông, đồng thời đánh điện tín tới Quách tiên sinh là Kinh lý công ty điện lực ở Chân Giang nhờ cung thỉnh Hoạt Phật. Quách tiên sinh vội đến chùa Kim Sơn mời và cùng Hoạt Phật đi thuyền đến Nam Thông. Khi đi xe đến nhà Thúc Thiệu Chân Hoạt Phật luôn miệng niệm Phật và tam bộ nhất bái (đi ba bước lạy một lạy) cho đến tận giường bệnh của Thúc thái thái. Tới nơi Hoạt Phật dùng lưỡi liếm vào hai mắt Thúc thái thái, kỳ thay hai mắt bà cụ mở ra và bà thấy được như trước.

Thúc tiên sinh đã sửa soạn sẵn một bữa cơm chay để khoản đãi Hoạt Phật, nhưng khi trị bệnh xong cho bà cụ, Hoạt Phật ra vườn đi dạo tới chỗ giếng nước thấy có một thùng cơm thừa canh cặn ở đấy, ông hoan hỉ bốc ăn, loáng một cái thùng cơm thừa đã sạch bách. Do đó bữa cơm chay Thúc tiên sinh khoản đãi đã không thực hiện được.

Hoạt Phật thích ăn cơm thừa canh cặn là để răn người đời không nên phí phạm của trời, mỗi hột cơm là một viên ngọc thực.

3. Cụng đầu chữa bệnh nhưc đầu.

Pháp sư Lạc Quán kể:

Khi mẹ sinh tôi ra tôi chưa đủ tháng vì vậy thân thể hư nhược. Lúc nhỏ có nhiều bệnh. Lúc lên 7, 8 tuổi bắt đầu bị chứng nhưc đầu. Mỗi mùa xuân đến là bị từ 10 ngày đến nửa tháng. Đầu nhưc như búa bổ, khổ sở vô cùng. Trung y, Tây y đều trị không hết. Khi tham gia Thiền thất chùa Kim Sơn xong, khi từ biệt Hoạt Phật đưa tiễn tôi ra tận cửa. Khi đi được một quãng thì nghe phía sau có tiếng Hoạt Phật gọi:

-Trở lại! Trở lại!

Tôi nghĩ là ông định dặn dò mình điều gì bèn quay trở lại. Khi lại gần sư cười hì hì rồi bỗng nhiên ôm lấy đầu tôi cụng vào đầu ông kêu lộp bộp khiến tôi hoa cả mắt. Cụng đầu xong ông cười ha hả:

-Tốt rồi! Tốt rồi! ông có thể đi được rồi!

Nói xong ông quay về chùa.

Lúc đó tôi không biết là nên giận hay nên cười? Mùa xuân năm ấy tôi không

thấy bệnh nhức đầu trở lại, rồi năm sau, năm sau nữa, cho tới bây giờ là đã 30 năm tôi không còn bị nhức đầu nữa. Về sau nghĩ lại thì ra cái cử động khùng điên của Hoạt Phật là để trị bệnh nhức đầu cho tôi.

4. Nước tắm của Hoạt Phật là diệu dược.

a/ Trị bệnh đàn bà.

Có một lần Hoạt Phật vừa tắm xong, cô giúp việc vào phòng tắm để dọn dẹp, đột nhiên cô ngửi thấy mùi trầm rất nồng, nhìn quanh phòng thì chẳng thấy thẻ hương nào cả. Cô đến bên thùng nước ngửi thì mới biết mùi hương phát ra từ đây. Cô bèn kêu toáng lên:

-Nước tắm của Hoạt Phật có mùi trầm!

Mọi người chạy lại ngửi thử đều công nhận không sai. Lúc đó Hoạt Phật như đùa cô giúp việc bảo:

-Con thấy thơm thì uống đi!

Cô này xưa nay vẫn tin tưởng Hoạt Phật bèn khum tay vốc một vốc uống rồi kêu:

-Thơm lắm Thơm lắm!

-Nước này còn trị lành bệnh của con nữa đây!

Cô giúp việc nghe rồi tâm động, thấy một luồng nhiệt khí từ chân xông lên đến tận đỉnh đầu, tứ chi như nhẹ bồng. Nguyên cô giúp việc này mấy tháng nay kinh nguyệt không đều, thường bị ra máu, Trung y gọi là “huyết sơn băng”, là bệnh phụ nữ, cô mắc cỡ không dám hé môi xin Hoạt Phật trị, cũng không thổ lộ với ai, ai ngờ Hoạt Phật lại biết. Chuyện này đồn ra ngoài, một đồn mười, mười đồn trăm nên hàng ngày đều có người đến xếp hàng xin nước tắm của Hoạt Phật. Điều thú vị là Hoạt Phật rất lười tắm, nhưng kể từ đó vì nhu cầu nhiều người xin nước tắm nên ngày nào ông cũng phải tắm một lần.

b/ Trị bệnh đau dạ dày.

Anh em hòa thượng Thái Thương, Thái Thành có bà mẹ bị bệnh đau dạ dày, cứ nằm trên giường lăn lộn vì đau đớn. Bệnh đã nhiều năm. Hai anh em vì xuất gia lâu không về thăm nhà nên không biết mẹ bị bệnh. Nhân một lần về thăm nhà thấy thế bèn bảo mẹ niệm danh hiệu Quán Thế Âm Bồ tát và khi về chùa sẽ xin Hoạt Phật trị cho. Khi hai anh em ngỏ lời cầu xin Hoạt Phật trị

cho mẹ. Hoạt Phật chấp hai tay hướng vào không trung nói:

-Phật nha! Phật mẫu bị bệnh rồi! A Di Đà Phật!

Ngừng một lúc rồi bảo:

-Hết chuyện rồi! Hãy bảo tiểu đệ tử nào mang canh Bát nhã ra đây!

-Canh Bát nhã nào?

-Thì là nước chúng ta tắm đó!

Khi thùng nước tắm được mang ra khách đường, sư bảo anh em hòa thượng Thái Thương, Thái Thành đốt hương và quỳ bên thùng nước cùng ông niệm Phật. Hoạt Phật niệm nhiều danh hiệu Phật và Bồ tát mà hòa thượng Thái Thương từ khi xuất gia đến giờ chưa hề được nghe tới bao giờ.

Sau đó Hoạt Phật bảo:

-Dem nước này cho mẹ các ông uống.

-Hoạt Phật! Mẹ chúng tôi ưa sạch sẽ, nước này vừa tanh, vừa đục, sợ bà không chịu uống thì phải làm sao?

-Đừng gấp mang cục đá kỳ ra đây.

Hòn đá kỳ được mang ra trao cho Hoạt Phật, sư cầm lấy khoắc vào thùng nước, miệng vẫn niệm Phật. Trong khoảnh khắc thùng nước trở nên trong trẻo tinh khiết.

Anh em gửi nước về cho mẹ uống. Từ đó (năm Dân quốc 13) cho đến năm Dân quốc 30 là năm bà cụ mất, bà không hề bị đau lại bao giờ.

c/ Trị bệnh lao cho một thanh niên.

Hàng ngày Hoạt Phật đi lang thang trên đường phố. Khi thì trả lời cho người hỏi đạo, khi thì trị bệnh cho người bị đau. Có người lại bồng con đến cho Hoạt Phật xoa đầu để trừ nghiệp chướng. Già trẻ lớn bé luôn vây quanh Hoạt Phật rất náo nhiệt. Một hôm có một chàng thanh niên gạt đám đông ra, rồi quỳ trước mặt Hoạt Phật khẩn cầu:

-Xin Hoạt Phật cứu con.

Hoạt Phật nhìn thấy chàng thanh niên hiền lành bèn hỏi:

-Con có bệnh gì muốn ta giúp?

-Con bị bệnh lao phổi đã đến thời kỳ thứ ba. Y sĩ đã không còn thuốc nào để trị nữa, xin Hoạt Phật cứu mạng con.

(Lúc đó y khoa chưa phát minh ra thuốc kháng sinh và trụ sinh cho nên bệnh

lao phổi bị coi là bệnh tuyệt chứng).

-Con tự có thuốc không dùng, lại chạy đi xin ta làm chi?

-Con có thuốc gì, xin Hoạ Phật chỉ rõ?

-Con làm việc ở nhà tắm công cộng phải không?

Thanh niên kinh hãi không biết tại sao Hoạ Phật lại biết rõ chuyện mình như vậy, chỉ thưa:

-Dạ! Đúng vậy!

-Sau khi khách tắm xong, nước tắm đem đổ đi. Con mỗi ngày hãy uống ba ly. Đó là diệu dược ta cho con đó.

Chàng thanh niên y lời, một tháng sau bệnh tật khỏi hẳn, khỏe mạnh như người bình thường.

d/ Trị bệnh lao cho một thiếu nữ.

Có một lần, có một cô thiếu nữ giàu có, rất xinh đẹp, khả ái đến xin Hoạ Phật trị bệnh. Không ngờ Hoạ Phật từ chối:

-Ta là kẻ xuất gia, không phải là thầy thuốc. Con có bệnh thì hãy đi tìm thầy thuốc.

Thiếu nữ quỳ xuống khóc thưa rằng:

-Xin Hoạ Phật rủ lòng từ bi cứu con. Bệnh của con các thầy thuốc đã phải bó tay rồi.

Hoạ Phật thấy cô đáng thương bèn bảo:

-Nghệp chương của con rất nặng, con nên phát tâm cúng dường tam bảo. Nay chùa Kim Sơn có hàng trăm tu sĩ lại đang thiếu hụt lương thực, con hãy lấy 100 gánh gạo đem cúng dường, nhờ đó có thể tiêu nghiệp cho con. Con có chịu không?

-Con xin vâng lời Hoạ Phật.

Sư lấy một chén nước khạc đờm và nước miếng vào đó rồi đưa cho cô bảo uống.

Cô lắc đầu, tỏ ý không chịu.

-Đây là linh đơn, diệu dược, nếu con không uống thì không thể khỏi bệnh được. Ta ngoài pháp này thì chẳng còn pháp nào khác cả. Con không chịu thì thôi.

Thiếu nữ vì mạng sống đành nhắm mắt, bịt mũi nuốt chén đờm ấy. Kỳ dị thay

chỉ vài hôm sau cô hoàn toàn bình phục.

e/ Người có duyên với Hoạt Phật.

Do lời mời của Chúc Lan Phương phu nhân một nhà giàu khét tiếng ở Thượng Hải, Hoạt Phật đến Thượng Hải để hoằng hóa. Sư đến ngụ ở Chúc Công quán. Chúc phu nhân mời tất cả họ hàng thân thích cùng bạn hữu đến dự hội. Mọi người đều biết Hoạt Phật có tài trị bệnh nên đến tham dự rất đông. Trời rất nóng, Hoạt Phật đi tắm trước, sau đó đem nước tắm ra trao cho các người đến xin trị bệnh, sư bảo;

-Đây là nước cam lộ, uống đi!

Những người tin tưởng Hoạt Phật uống cảm thấy thơm và bệnh đều được khỏi. Có nhiều người không tin tưởng thấy nước tanh tươi không dám uống, họ vô duyên với Hoạt Phật và vẫn giữ nguyên căn bệnh.

V. Thần thông du hí.

Hoạt Phật là một vị thiên sư rất thú vị. Sư không bao giờ tỏ vẻ cao ngạo ta đây là một vị đại sư phụ, cũng không nghiêm trang mặt lạnh như tiền, mà rất vui vẻ hòa đồng với mọi người. Nhiều khi thừa lúc mọi người không để ý ông liền ra tay biểu diễn thần thông du hí, giống như làm trò quỷ thuật. Nếu có người nào bảo đó là thần thông du hí, sư liền hỏi ngược lại:

-Có gì là thần thông chứ? Tôi chỉ biết ăn ngủ, đi tiêu đi tiểu, ăn no rồi ngủ, ngủ dậy lại ăn. Nếu bảo tôi có thần thông thì tôi ăn mít đánh rắm thối, đó là bản lãnh của tôi.

-Thần thông này thì ai mà chả có?

-Nếu ai cũng có thì sao còn đòi xem thần thông của tôi?

a/ Hoạt Phật ăn 18 bát cơm và một tô miến.

Hôm ấy, cư sĩ Uông Gia Đường mời Hoạt Phật đến nhà ăn sinh nhật. Uông gia mời rất nhiều khách tham dự, phần lớn là đệ tử của Hoạt Phật. Hoạt Phật thấy các món chay bày la liệt trên bàn ăn thì cười bảo:

-Nhiều món ngon thế này! Hôm nay tôi phải ăn một bữa căng bụng mới được!

Khi ngồi vào bàn sư không nói gì, chỉ cầm đầu ăn. Các nữ đệ tử thấy sư có vẻ

thích thú bèn tranh nhau bới cơm cho sư. Có người nói đùa:

-Thầy đã ăn bát cơm của chị này, Con cũng là đệ tử của thầy, thầy cũng nên ăn bát cơm của con chứ!

-Ăn! Ăn! Ai mời tôi cũng nhất định ăn không phân biệt là ai.

Mọi người hoan hô, mỗi người đều sôi một bát để một dĩa trước mặt Hoạt Phật. Sư không phàn nàn chi cả cúi đầu ăn. Chỉ một thoáng là ăn sạch. Cuối cùng Ông tiêu thư lại bung ra một tô miến lớn đặt trước mặt sư. Sư cũng không ngần ngại ăn luôn.

Lúc đó có người giả khùng muốn kiếm thêm cơm để trêu Hoạt Phật, Ông cư sĩ ngăn lại:

-Hoạt Phật, hôm nay thầy ăn đã nhiều rồi, ăn nữa sợ sinh bệnh chúng con sẽ đắc tội.

Hoạt Phật cười:

-Ông bảo tôi ăn nhiều rồi, vậy tôi không ăn nữa!

Mọi người đếm chồng bát trên bàn: Hoạt Phật đã ăn 18 bát cơm và một tô miến lớn.

Pháp sư Lạc Quán cười hỏi:

-Hoạt Phật! Hôm nay thầy ăn nhiều như thế mà thấy bụng cũng chưa căng, không biết cơm đi đâu?

-Pháp sư! hàng ngày ông giảng không đến không đi, không tăng không giảm là sao?

-Ý thầy là sao?

-Ông hỏi tôi ăn nhiều là sao?

Hai người đều phá lên cười.

b/ Pháp sư Lạc Quán ăn mười bát cơm.

Pháp sư Lạc Quán trước khi rời Nam Kinh đi làm Phật sự, Hồ lão thái thái mời pháp sư và Hoạt Phật tới nhà ăn bữa tiễn hành. Chính lão thái thái xuống bếp làm mấy món chay Tứ Xuyên để mời khác. Pháp sư ăn được ba bát định thôi thì Hoạt Phật cười ha hả bảo:

-Ông sắp đi rồi, tôi chẳng có gì để mời ông ăn, chỉ đành mượn hoa cúng Phật. Xin mời ông một bát “bát bảo phạn”.

Nói rồi nhanh như cắt, đổ bát cơm của sư vào bát của pháp sư. Khi pháp sư

ăn hết, sư lại đưa tiếp vừa cười, vừa nói:

-Ăn đi! Ăn cho hết đi!

Pháp sư cứ thế mà ăn, hề Hoạt Phật đưa là ông ăn, mơ mơ hồ hồ không biết là mấy lần. Cuối cùng Hồ cư sĩ sợ pháp sư ăn nhiều quá sinh bệnh, bèn giăng lấy bát cơm không cho ăn nữa. Ông nói:

-Pháp sư, hôm nay thầy ăn ba bát, Hoạt Phật đưa cho thầy bảy bát, tổng cộng là mười bát hết thầy.

Bình thường pháp sư chỉ ăn ba bát, nếu ăn bốn bát thì đã đầy bụng rồi muốn ăn nữa cũng chịu, vậy mà hôm đó ăn đến mười bát mà vẫn không thấy đầy bụng chút nào. Thì ra là Hoạt Phật muốn đùa ông chơi.

c/ Chiếc quần tự trở về.

Khi mới đến Miến Điện, Hoạt Phật trú ở chùa Long Hoa, ở dưới chân Đại Kim Tháp. Khí hậu ở Miến điện rất nóng, mọi người ngày ngày đều phải đi tắm. Một hôm Hoạt Phật ra giếng tắm, sư cởi quần dài để trên bờ giếng. Bỗng nhiên có một cơn gió mạnh thổi bay chiếc quần xuống lòng giếng. Mọi người dùng sào cố vớt quần lên cho sư nhưng không được. Lúc đó sư chỉ có một quần, một áo không có một bộ nào khác. Có một vị sư già thấy sư không có quần bèn bố thí một cái cho sư để kết duyên. Sư nhận quần và bảo:

-Trưởng lão đừng cho tôi quần, chỉ cho tôi mượn tạm thôi. Cái quần của tôi ở trong giếng, hai ngày sau tắm rửa xong nó sẽ tự bò lên.

Mọi người cho là nói chuyện tiêu lâm, cái quần rơi xuống đáy giếng, dùng sào khoắng còn chẳng được lẽ nào tự bò lên?

Nào ngờ hai ngày sau một người ra giếng kéo nước, khi kéo thùng lên thì thấy chiếc quần vắt ngang ở thùng nước.

d/ Phóng sanh cá chết.

Một hôm, Hoạt Phật đến chợ cá thấy có nhiều con cá bị chết trong thùng nước, nằm phoir bụng trắng hếu trong nắng. Hoạt Phật bèn chạy đến chỗ người bán cá hóa duyên, xin người bán cá những con cá đã chết đó để phóng sanh. Thật là chuyện nực cười, có ai phóng sanh cá chết bao giờ? Mọi người cười ồ cả lên. Có người ác miệng còn nói:

-Coi ông tăng rách rưới này! Cá chết làm sao phóng sanh! Có phóng vào bụng ông ta thì có.

Có người hỏi Hoạt Phật:

-Cá chết làm sao phóng sanh?

-Dĩ nhiên là tôi phải cứu sống trước rồi sau mới phóng sanh.

Đa số không tin:

-Làm gì có chuyện chết đi sống lại, chúng tôi không tin.

Lại có người nói:

-Nếu ông làm được thì lũ cá chết này thuộc về ông, nhưng ông phải làm ngay tại đây cho chúng tôi coi.

Hoạt Phật mượn một cái thùng lớn, đổ nước vào đến ngang thùng rồi thả từng con cá chết vào thùng. Sau đó sục một chén nước trong, miệng làm rằm niệm chú, dùng cành liễu nhúng nước đó rồi rảy lên thân những con cá chết, vừa rảy vừa niệm. Những con cá chết trong bồn dần dần động đậy rồi bơi lội.

Mọi người đứng xem đều la lớn:

-Lạ quá! Thật lạ quá!

Mọi người xôn xao bàn tán. Có người biết chuyện nói:

-Đây là Kim Sơn Hoạt Phật, ông cũng giống như Tế Công hoạt Phật vậy rất có thần thông, chẳng thế mà người ta gọi ông là Phật sống.

Lại nói, Hoạt Phật kêu hai người khiêng thùng cá theo sục ra bờ sông phóng sanh. Cá thả xuống nước đều ngoi lên hướng về phía Hoạt Phật đến 5 phút không chịu đi, sau Hoạt Phật lại nói rì rầm gì đó rồi xua tay bảo chúng, chúng mới chịu bơi đi.

Có đến mấy trăm người mục kích chuyện này.

Hoạt Phật rất thích phóng sanh. Mỗi khi chữa bệnh xong cho một người nào, sục đều bảo họ:

-Tiền kiếp ông sát sanh nhiều, nên kiếp này ông bị nhiều bệnh và đoán thọ, tất cả đều là tự tác nghiệp, tự thọ báo. Tôi tuy tạm thời làm bệnh khổ của ông bớt đi, nhưng sát nghiệp kiếp trước của ông chưa tiêu, chỉ sợ phải lo đoán mạng. Phương pháp tốt nhất để tiêu nghiệp là phóng sanh. Ở thế giới này, ác nghiệp lớn nhất là sát sanh hại mạng, và thiện nghiệp lớn nhất là giới sát, phóng sanh. Vì thế phóng sanh là công đức lớn nhất. Ông nên nghe lời tôi mau mua vật phóng sanh thì có thể tăng phúc tăng thọ. Sau đó, ông đến các hàng bán cá, bán chim bảo họ mang cá, mang chim đến địa chỉ này, địa chỉ nọ nhất định là có người mua.

Họ làm theo lời và quả nhiên là bán được. Ai lại chả muốn tăng phước, tăng

thọ chứ? Thành thử các người bán cá, bán chim coi sư như là thần tài. Mỗi lần sư ghé qua bảo họ mang hàng đi đâu họ đều tuân theo răm rắp.

e/ Tiên tri.

Như các đoạn trên đã kể, ở Nam Kinh có cư sĩ Hồ Công Luật và cư sĩ Uông Gia Đường đều là đệ tử của Hoạt Phật. Do đó, hai gia đình thường qua lại thân mật coi nhau như người nhà, không có chút gì tị hiềm. Trong tình cảnh đó, cháu trai của Hồ cư sĩ là Hồ Đại Đông và cháu gái của Uông cư sĩ nảy sinh tình cảm. Hồ Đại Đông về nhà xin mẹ hỏi cưới Uông tiểu thư cho mình.

Lúc đó, phụ thân của Hồ Đại Đông đang ở Thượng Hải, ở Nam kinh ông bác Hồ Công Luật là đương gia. Ông không đồng ý vì sợ rằng hai gia đình đều là những gia đình cự phú lại cùng là đệ tử của Hoạt Phật, e người ta dị nghị là dùng lý do tôn giáo để kéo bè, kết đảng . v . v . Nhưng mẹ của Hồ Đại Đông thương con lại nghĩ hai nhà đều là đệ tử của Hoạt Phật nên đến nhờ Hoạt Phật chuyển lời cầu hôn. Hoạt Phật nghe nhưng không nói năng gì. Mẹ Đại Đông lại 2, 3 lần nài nỉ, cuối cùng Hoạt Phật cũng chuyển lời tới gia đình Uông cư sĩ và được nhận lời. Pháp sư Lạc Quán thấy Hoạt Phật làm mai như vậy là không phải vì theo giới luật thì tu sĩ cấm không được làm mai mối. Trước lễ vấn danh một ngày pháp sư Lạc Quán đến gặp Hoạt Phật hỏi:

-Hoạt Phật sao thầy lại làm mai cho họ? Chúng ta là người xuất gia đâu có thể làm như thế?

Hoạt Phật cười:

-Tôi đâu có làm mai.

-Tôi rõ ràng nghe Hồ lão thái thái nói hôn nhân của Đại Đông thành tựu được là nhờ sự mai mối của Hoạt Phật mà, sao thầy lại bảo là không?

Hoạt Phật không trả lời, kéo pháp sư ra vườn hoa.

-Ông đừng coi là thật, đây chỉ là giả thôi. Lúc ban đầu mẹ Đại Đông nhờ tôi không chịu nhưng bà cứ năn nỉ tôi 2, 3 lần. Thực ra cuộc hôn nhân này không thành đâu, để cho họ vui vẻ một lúc đâu có sao?

-Ngày mai đã nạp sính lễ rồi, sao nói được là giả chứ?

-Tôi bảo không thành là không thành! Tôi là hòa thượng há lại không biết làm mai là phá giới sao?

-Như vậy là thế nào?

-Họ duyên phận vợ chồng một ngày cũng chẳng có, không lâu mỗi người đi

một ngả, ông đừng lo!

Pháp sư Lạc Quán không tin, cứ như sự suy luận của ông thì hai gia đình danh gia vọng tộc ấy không thể thay đổi lời hứa. Bẵng một thời gian khi xảy ra cuộc toàn quốc kháng chiến, pháp sư Lạc Quán mới lại gặp Hồ Công Luật ở Hán Khẩu. Hỏi thăm mới biết khi hỗn loạn gia đình họ Ônng đều rời khỏi Nam Kinh, pháp sư nhân tiện bèn hỏi thăm Đại Đông, cư sĩ thờ dài:

-Nhắc đến thằng nghịch tử đó càng thêm giận, nó bí mật gia nhập đảng cộng sản, lại dẫn cả em gái đi Diên An rồi! Ônng gia nhận được tin này rất thất vọng đã trả lại sính lễ. Ônng tiểu thư không muốn lấy một thằng cộng sản.

Lời tiên đoán của Hoạt Phật đã được chứng nghiệm.

f/ Các đệ tử đặc biệt của Hoạt Phật.

Hoạt Phật có rất nhiều đệ tử, lớn bé già trẻ, đủ mọi loại người trong xã hội. Từ sĩ, nông, công, thương đến quân, cán, chính đều có đủ. Trong quân đội cũng có nhiều binh lính, sĩ quan nhưng đặc biệt nhất phải kể đến là tư lệnh Lý Trường Giang và Trương doanh trưởng.

*Lý Trường Giang người Lục Hợp, Giang Tô, lúc quy y Hoạt Phật ông đang là Đoàn trưởng Bảo An Đoàn tỉnh Giang Tô. Ông người cao lớn mạnh mẽ, đi nhanh như bay, lúc rảnh rỗi ông thường đến chùa Kim Sơn chơi. Ông thường gặp mặt Hoạt Phật, cũng có khi trao đổi vài câu tiểu lâm. Một hôm, thấy Hoạt Phật mùa hè mà lại mặc áo bông như hàm ý “tam giới hỏa trạch, ngã thổ an nhiên” chẳng sợ gì nóng cả, bèn nói:

-Diệu Thiện! Mùa hạ mà thầy lại mặc áo mùa Đông đương nhiên là ly kỳ, nhưng như tôi thấy thì thầy vẫn còn sợ nóng vì quan sát thầy đi đường thầy cứ đi rề rề, nếu thầy đi nhanh như tôi bảo đảm thầy không dám mặc áo này đâu!

Hoạt Phật cười:

-Chưa chắc a! Chắc gì ông đã đi nhanh bằng tôi.

-Diệu Thiện! Thầy nói thầy đi nhanh vậy thầy có dám tỷ thí với tôi không?

-Được chứ, ông cứ hẹn ngày đi, chúng ta cùng đi lên núi thế nào?

-Được rồi, ngày mai là chủ nhật, tôi và thầy cùng lên núi.

Ngày hôm sau hai người cùng lên núi, Lý Trường Giang mặc áo mỏng, Hoạt

Phật vẫn mặc áo bông. Lúc đầu trên đường bằng hai người còn ngang nhau, nhưng dần dần càng lên cao thì Lý Trường Giang càng tụt về sau, Lý Trường Giang hết sức cố gắng, mồ hôi nhễ nhại nhưng vẫn không đuổi kịp trong khi Hoạt Phật vẫn thong dong tự tại. Hai người đi từ sớm cho đến xế chiều mới trở lại nơi khởi hành. Lý Trường Giang mồ hôi ra như tắm, chân tay rã rời trong khi Hoạt Phật vẫn ung dung như thường, không đổ một giọt mồ hôi. Lý Trường Giang rất khâm phục, nhận rằng Hoạt Phật quả là một vị cao tăng có tu, có chứng.

Lý Trường Giang sau khi quy y với Hoạt Phật, thì đối với sư phụ rất cung kính. Về sau, ông từ đoàn trưởng thăng lên lữ trưởng, sư trưởng rồi tới chức tổng tư lệnh. Tuy có địa vị cao nhưng khi đi đường gặp các vị tu sĩ ông đều cung kính cúi đầu hô “sư phụ”. Ông cũng chân thành giúp đỡ bảo hộ Phật giáo.

Sự chân thành của ông khiến Hoạt Phật cảm động, bảo ông:

-Sau này, nếu gặp chuyện nguy hiểm đến tính mạng, hãy gọi tên tôi, tôi sẽ giúp đỡ ông.

Quả nhiên về sau trong cuộc chiến tranh quốc cộng, có lần Lý Trường Giang bị cộng quân vây hãm, truy bắt nhưng ông vẫn thoát được nhờ gọi tên sư phụ. Năm Dân quốc 24, Hoạt Phật viên tịch ở Đại Kim Tháp, Lý Trường Giang được tin than khóc mãi. Vài năm sau, một hôm ông ngủ dậy thấy Hoạt Phật ngồi ở phòng khách vội quỳ xuống lạy:

-Lý Trường Giang bái kiến sư phụ!

Sau đó hỏi:

-Lão nhân gia đến lúc nào? Sao không báo trước cho đệ tử. Nhiều năm không gặp, đệ tử thường nhớ đến người.

-Tôi đến đã lâu, thấy ông đang ngủ ngon nên không muốn kinh động.

Tôi đặc biệt đến thăm ông, tôi cũng rất nhớ ông.

Lý Trường Giang bỗng nhớ ra là sư phụ đã viên tịch ở Miền Điện. Xá lợi đã mang về chùa Kim Sơn Giang Thiên, mình cũng đã đến viếng lạy, sao nay sư phụ lại ở đây? Bèn hỏi:

-Sư phụ! Thầy đã chẳng viên tịch ở Đại Kim Tháp sao? Sao hôm nay lại có thể đến thăm đệ tử?

-Đó chỉ là thân giả để độ mắt người, chân thân là vĩnh cửu.

Nói rồi không thấy đâu nữa. Lý Trường Giang vừa sợ, vừa mừng. Sợ là vì

Hoạt Phật giữa ban ngày hiện thân đến nhà ông, mừng là sư phụ còn nhớ đến mình.

* Trương doanh trưởng.

Trương doanh trưởng đóng quân ở chùa Kim Sơn, lính tráng trừ cơm chùa đạm bạc họ không ăn thôi, còn thì các dụng cụ nhà bếp, nồi niêu soong chảo họ đều tự nhiên xử dụng, lại bắt nhà chùa cung cấp rơm để thổi cơm, nấu nước. Khi không đủ rơm thì họ chẳng ngần ngại mang bàn ghế ra đốt thay củi. Đồ đạc trong chùa đều bị phá hoại tan nát. Lúc đó Hoạt Phật chỉ ngụ ở chùa Kim Sơn thôi, không giữ chức vụ gì cả. Đối với bọn binh sĩ sư không có trách nhiệm gì. Họ thấy sư ăn mặc lôi thôi cử chỉ thất thường, điên điên khùng khùng giống tác phong Tế Diên hòa thượng, nên thường chọc ghẹo sư. Có khi giật mũ sư tung lên trời, có khi lấy giẻ sư ném xuống sông. Nhưng sư không bao giờ nổi giận. Đối với đám binh sĩ sư chỉ là một ông tăng khùng. Nhưng người ghét sư nhất là Trương doanh trưởng. Thường thường, khi trời tối Hoạt Phật hay lên núi niệm Phật. Tiếng niệm rất to vang cả một vùng ở chùa cũng nghe rõ. Trương doanh trưởng nghe tiếng niệm không ngủ được đã cảnh cáo sư không được niệm nữa. Nhưng Hoạt Phật đâu có nghe vẫn niệm như thường. Trương doanh trưởng nổi khùng sai hai bộ hạ nấp sẵn trên núi tìm cách hãm hại sư. Như bình thường hoạt Phật lên núi niệm Phật. Thừa lúc Hoạt Phật không để ý, hai tên nhảy ra hét lớn:

-Hòa thượng điên, xuống mau!

Rồi cả hai xô Hoạt Phật xuống vực thẳm. Hoạt Phật không phòng bị mới niệm được nửa câu A Di Đà đã bị đẩy xuống. Hai tên bộ hạ liền chạy về báo cáo kết quả. Trương doanh trưởng nghe bộ hạ báo cáo Hoạt Phật bị đẩy lăn như thùng gỗ xuống vực sâu thì khoái chí, nhưng lại sợ gây ra án mạng, nên bảo chúng không được tiết lộ. Nhưng bất ngờ hòa thượng điên lại không chết, trừ vài chỗ quần áo bị rách hòa thượng dùng kim vá lại, vài vết sước ở chân tay nhưng không nặng lắm. Tối hôm sau Hoạt Phật lại lên núi niệm Phật, tiếng niệm như chuông vang khiến Trương doanh trưởng càng tức giận, hận không thể ăn tươi nuốt sống được sư. Nhưng hòa thượng điên này được mọi người trong vùng kính trọng, gọi cái gì là Phật sống, lại không phạm tội gì không thể vô cớ sát hại.

Hôm sau Trương doanh trưởng cho gọi Hoạt Phật lại mắng;

-Mấy bữa nay, mỗi tối người ở trên núi kêu ma, gọi quỷ gì đó làm cả doanh trại đều mất ngủ. Ta bảo cho người biết từ giờ trở đi cấm không cho người kêu nữa, nghe chưa?

Hoạt Phật cười:

-Tôi là người, người tôi niệm là Phật, sao ông lại bảo là tôi kêu ma, gọi quỷ. Tôi niệm Phật cả mười năm rồi, trong vùng có ai nói gì đâu, tăng chúng trong chùa hàng trăm người, đêm ngủ ngày dậy cũng chẳng có ai than phiền. Chỉ có ông hôm nay là cấm tôi niệm Phật.

Trương nổi giận;

-Tên tăng điên này, đêm tối không ngủ lên núi kêu gọi ma quỷ muốn quấy phá ta hả, ta giết người bây giờ!

-Xin lỗi doanh trưởng, đây là tập quán của tôi, tôi không gọi quỷ, gọi ma, tôi niệm Nam mô A Di Đà Phật. Ông có biết Phật A Di Đà không? ông có tin Phật, Bồ tát không?

-Đó là thờ lạy ngẫu tượng, là mê tín, là ngu si, ta không tin mà còn bài trừ nữa, ta không cho người niệm.

Nói rồi lại sai hai binh sĩ nọc Hoạt Phật ra đánh cho một trận như tử, không đứng lên được, hai binh sĩ ấy phải dìu sư về phòng. Hoạt Phật ở trong phòng tĩnh tọa nhập định, không ăn uống gì. Bạn đồng tu mang cơm nước đến, lay sư, gọi sư nhưng sư vẫn bất động. lấy tay sờ mũi thì hơi thở rất yếu gần như đứt đoạn. Có người báo cáo lên doanh trưởng, nhưng ông ta chẳng cho mời thầy thuốc cứu chữa gì cả, lại còn nói:

-Để hấn chết phứt đi cho rồi!

Một đêm sau đó, Hoạt Phật lại như thường lên núi niệm Phật, tiếng niệm lại càng to, càng rõ ràng hơn. Doanh trưởng vừa sợ, vừa giận định sáng sau sẽ đánh cho chết.

Nào ngờ sáng hôm sau cho người đi tìm thì không thấy Hoạt Phật đâu. Bẵng đi một tháng, Hoạt Phật lại trở về. Doanh trưởng thấy sư về thì như gai đóng vào mắt, nghĩ tối nay hấn lại giở trò đây. Quả nhiên tối đó Hoạt Phật lại lên núi niệm Phật. Doanh trưởng giận lắm, nhưng ông ta nhẫn nhục chờ cơ hội. Các binh sĩ đối với Hoạt Phật rất có cảm tình, có người nào bị bệnh, nhờ sư là sư lấy tay sờ lên người là bệnh liền khỏi. Nên nhiều người không gọi sư là tăng khùng nữa mà kêu là Hoạt Phật.

Một hôm, sau bữa trưa khoảng 2 giờ, mọi người đều ra ngoài tản bộ, Hoạt

Phật cũng từ Thiên thất bước ra, định xuống phố, thì gặp một đám binh sĩ kéo lại trên gheo sư. Lúc đó doanh trưởng cũng ở đấy, ông vớ lấy một thùng đựng phân và nước tiểu từ sau lưng Hoạt Phật đổ thẳng xuống đầu Hoạt Phật, rồi đứng vỗ tay cười. Đám binh sĩ đứng sau cũng vỗ tay hoan hô, những người đồng tình với Hoạt Phật thì ngao ngán lắc đầu. Nhưng Hoạt Phật không tức giận, sư đội thùng phân lên đầu, chạy ra phố đằng sau là một đám binh sĩ chạy theo vỗ tay cười. Cả phố náo loạn chạy ra coi. Lúc đó phu nhân của sư trưởng tư lệnh đi xe ngang đó. Bà cũng là đệ tử của Hoạt Phật, thấy sư phụ bị hạ nhục như thế bèn ngừng ngay xe lại mời sư lên xe hỏi nguyên do, nhưng sư không chịu nói, cũng bảo là chuyện nhỏ xin bà hãy bỏ qua. Nhưng phu nhân không chịu, bà hỏi những người chung quanh, nhưng chẳng ai dám nói, bà lại gạn hỏi binh sĩ, có người bắt mẫn với doanh trưởng bèn thuật lại đầu đuôi câu chuyện. Bà liền mời sư phụ về nhà, sai người nấu nước tắm cho sư phụ, và đưa quần áo mới cho sư phụ thay. Bà gọi điện thoại đến bộ tư lệnh, tố cáo hành vi của doanh trưởng với tư lệnh. Tư lệnh lập tức về nhà, sai người triệu doanh trưởng tới. Lúc đó doanh trưởng đang ở trước chùa Kim Sơn ba hoa về kiệt tác của mình, bỗng bị bắt đưa đi. Thực là vui quá hóa bi, trên đường còn chưa biết mình bị bắt về tội gì. Khi được dẫn tới trước mặt sư trưởng, thấy ông mặt đầy sát khí, bên cạnh còn có phu nhân giận dữ, lại có ông tăng điên nữa. Sư trưởng đập bàn quát:

-Bay đầu! Đem thằng này ra bắn bỏ.

Lúc đó doanh trưởng sợ tái mặt. Hoạt Phật chạy đến trước mặt sư trưởng quỳ xuống cúi đầu nói:

-Không được đâu! Không được đâu! Phật tử chúng tôi ngay còn trùng cũng không giám sát hại, sao có thể vì chuyện nhỏ của tôi mà giết người, xin sư trưởng tha mạng cho ông ta.

Sư trưởng vội nâng Hoạt Phật lên:

-Không dám! Không dám!

Phu nhân cũng lại dìu sư phụ về ghé ngồi:

-Tội quá! Sư phụ làm vậy chúng con tổn đức chết.

Do lời xin của Hoạt Phật, sư trưởng hạ lệnh đánh doanh trưởng 100 roi thi hành tại chỗ. Đánh hơn 30 roi, Hoạt Phật lại xin cho ngưng. Sư trưởng bằng lòng, lại dạy cho doanh trưởng bài học:

-Hôm nay, cái mạng chó của người giữ được toàn là nhờ lòng từ bi của vị Hoạt Phật này. Người thử nghĩ lại mà coi, Hoạt Phật có thù oán gì với người mà người năm lần bảy lượt hãm hại người? Lần thứ nhất sai người xô xuống núi, lần thứ hai đánh đến thừa sống thiếu chết, lần này lại làm nhục đồ phản lên người. Hôm nay nếu không phải phu nhân chứng kiến thì người còn hành hạ người tới đâu nữa? người có phải là con người không?

Sư trưởng vừa nói, vừa giận xáng cho doanh trưởng hai bạt tai nổ đom đóm mắt.

-Người có biết Hoạt Phật là ai không? Không kể phu nhân ta, còn có phu nhân Quân trưởng, phu nhân cách mạng tiên liệt Hoàng Hưng, Hoàng Tông Hán nữ sĩ và còn biết bao vị đảng quốc nguyên huân là đệ tử của người. Người nghĩ lại họ có cam lòng để người hành hạ sư phụ của họ không? Quân đội đóng quân ở chùa Kim Sơn, người lại hại chết Hoạt Phật, e rằng mạng ta cũng chẳng còn. Hoạt Phật bị người hành hạ, làm nhục không thêm trả thù mà còn độ lượng xin tha cho người, người không thấy là đã làm mất mặt quân nhân sao?

Trương doanh trưởng nghe những lời thống mạ của sư trưởng thì sợ run như cây sậy.

-Ta giam người một tháng, chức vụ người tạm thời do phó doanh trưởng đảm trách.

Từ khi doanh trưởng bị giam, Hoạt Phật đã nhiều lần xin sư trưởng tha cho ông ta, lại còn đến trại giam thăm hỏi, an ủi ông ta nữa. Bị giam 5 ngày ông được phóng thích và trở lại chức vụ. Ngay sau đó, Hoạt Phật có việc phải rời chùa Kim Sơn ít lâu. Sau sự kiện này Trương doanh trưởng thay đổi hẳn tính tình, ông đến quỳ trước mặt Hoạt Phật sám hối và xin được tha thứ. Hoạt Phật đỡ ông dậy:

-Đứng lên đi, chuyện nhỏ mà, ông đừng làm vậy người ta trông thấy thì không tốt.

Đã tới lúc bị trả quả, một tháng sau trên ngực Trương doanh trưởng bỗng mọc lên một cái bثور đau đớn không chịu nổi. Đông Tây y đều bó tay. Trong dân gian có câu làm thiện thì có thiện báo, làm ác thì có ác báo, nếu như không báo thì đó là vì chưa tới lúc, Trương doanh trưởng e rằng sẽ bị mất mạng vì quái bệnh này chẳng? ông ngày đêm chỉ mong cầu Hoạt Phật trở lại cứu mình. Hai ngày sau quả nhiên Hoạt Phật trở lại. Hoạt Phật đến thăm bệnh

cho ông và nói chuyện tiêu lâm cho ông nghe. Thừa lúc ông không để ý, rút dao dáu trong tay áo lia một nhát cắt đứt cục bấu đó. Doanh trưởng đau đến ngất lịm đi. Hoạt Phật ghé miệng vào vết cắt hút ra hai chén nước đen kịt. Khi doanh trưởng tỉnh lại thì ngực ông phẳng lì và không còn đau đớn nữa. Hoạt Phật đứng lên bảo ông:

-Nghịch chương của ông nặng lắm, ông nhìn mà xem hai chén nước này là cái gì? Nếu tôi về chậm thì mạng ông đã tiêu rồi.

Lúc đó mọi người mới bảo cho doanh trưởng biết Hoạt Phật đã ghé mồm vào mút hết máu độc cho ông. Doanh trưởng cảm động đến rơi lệ muốn ngồi dậy lạy Hoạt Phật. Hoạt Phật nhổ vào một cái chén đưa cho doanh trưởng:

-Ông uống đi! Rồi nghỉ ngơi là xong chuyện.

Sau khi bình phục doanh trưởng xin quy y với Hoạt Phật, không những chỉ mình ông mà tất cả binh sĩ, sĩ quan dưới quyền đều xin quy y.

Dưới trời nắng gắt, hơn 400 người binh phục chinh tề, yên lặng quỳ trước sân chùa chờ Hoạt Phật cử hành lễ quy y.

Nghi thức quy y của Hoạt Phật rất đơn giản. Sư chỉ để tay lên đầu mỗi người và nói:

-Ta quy y cho con: quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng.

Đây là một hình ảnh cảm động mà những người được chứng kiến nhớ mãi không quên.

VI. Hoạt Phật vào tù.

1. Vào tù lần đầu.

Để hóa độ chúng sanh, Hoạt Phật có những cử động điên khùng. Sư không phân biệt nam nữ, thiện ác, sạch bản, không điên đảo mộng tưởng nên không sợ hãi gì. Vì sư là một đạo nhân vô tâm cho nên lời nói hành động đều không để ý đến tiêu tiết.

Dân quốc sơ niên, ở Thượng hải có một vị đại thí chủ là Cung Bảo phu nhân đến chùa Kim Sơn Giang Thiên để lập Thủy Lục Đạo tràng, vị Cung Bảo này là ai? Đó là một vị quan trong triều Mãn Thanh, có thể nói là “phú khả địch quốc”(kháp nước không ai giàu bằng). Tuy ông ta đã mất rồi, nhưng vị phu nhân vẫn thường đến các chùa lớn để làm công đức, cầu cho chồng được vãng sanh Tịnh độ. Muốn thiết lập Thủy Lục đại trai thắng hội, cần tới cả

trăm vị tăng sĩ để thiết lập 20 đàn trường tụng kinh. Pháp sự này phải là những người thật giàu có mới làm được.

Lúc đó quan kiểm sát Chân Giang là Đồng Thiếu Khanh là cháu Cung Bảo phu nhân, được tin cô đến chùa Kim Sơn làm Thủy Lục đạo tràng, thì sau giờ đi làm đều đến bầu bạn với phu nhân và các vị biểu muội. Cung Bảo phu nhân là một tín đồ Phật giáo, lại đã quy y với Hoạ Phật. Bà cũng mời Hoạ Phật đến dâng hương niệm Phật và giới thiệu Hoạ Phật với con cháu để trồng thiện duyên. Các cô nương này xinh đẹp yếu điệu, quần áo đẹp đẽ thơm tho, thấy Hoạ Phật quần áo xộc xệch hôi hám thì chẳng vui, nhưng mẹ bắt buộc nên phải miễn cưỡng chào hỏi. Một hôm phu nhân đang trò chuyện với các cô nương và Đồng Thiếu Khanh thì Hoạ Phật từ đâu xông xộc tới, trong tay còn cầm một mớ rau dưa ở thùng cơm thừa dí vào mặt các cô tiểu thư bảo:

-Đồ ăn này ngon lắm, các cô ăn thử coi.

Các cô vừa hải mùi hôi ở quần áo Hoạ Phật và mùi ôi muồn mửa ở đám rau thừa Hoạ Phật cầm trong tay, nên vừa la hét, vừa chạy trốn. Hoạ Phật đuổi theo:

-Đừng chạy! Ta cho các cô đồ ăn ngon, mà các cô không ăn, thật tiếc quá. Thế thì để ta ăn vậy. . . Hi Hi!

Các cô chạy vào phòng khóa chặt cửa lại. Hoạ Phật đuổi theo các cô không được, cười lớn rồi bỏ đi.

Cung Bảo phu nhân biết Hoạ Phật du hí tam muội nên không cho đó là kỳ, nhưng Đồng Thiếu Khanh thì không nén được giận.

-Cái tên hòa thượng vô lại này phải bắt hấn đánh cho một trận mới được.

Bà cô ngăn lại:

-Thiếu Khanh, Ngài là Hoạ Phật du hí nhân gian, chúng ta có thể gặp Ngài là có phúc rồi, lại được quy y với Ngài càng có phúc hơn, sao con có thể tùy tiện mắng chửi?

-Mắng hấn là khách khí lắm rồi, con còn muốn bỏ tù hấn!

-Thiếu Khanh con đừng nói bậy! Những vị tăng thường cũng không thể mắng chửi huống hồ người đã đắc đạo là Hoạ Phật. Đừng nói bậy nữa. Con không nghe lời ta, vô lễ với Hoạ Phật thì tương lai sẽ không được quả tốt đâu.

Trước mặt cô mẫu thiếu Khanh không dám nói gì.

Pháp hội xong, Đồng Thiếu Khanh đưa cô mẫu và các biểu muội đến ga xe lửa rồi, trở về liền sai người đến chùa Kim Sơn bắt Hoạt Phật. Khi Hoạt Phật được dẫn tới ông nói:

-Yêu tăng, ngươi đã tới rồi!

-Ông là Đồng sanh trưởng phải không?

-Sao ngươi nhận biết ta?

-Người trong thiên hạ tôi đều nhận biết, huống chi là ông?

-Hòa thượng, ngươi tên gì?

-Tôi tin Phật.

-Người tin Phật hay không ta không cần biết, ta hỏi ngươi tên gì?

-Hôm trước ông còn gọi tôi là Hoạt Phật, tôi tên Hoạt Phật.

-Ái chà! tên hòa thượng láo lếu này còn tự xưng là Hoạt Phật, như ta thấy ngươi chỉ giả điên, giả khùng, yêu ngôn hoặc chúng. Ngươi đã biết tội chưa?

-Tôi có tội, ông có tội, thiên hạ đều có tội . . . Ha! Ha!

-Nói bậy! Ta hỏi ngươi vì sao mọi người kêu ngươi là Hoạt Phật?

-Không phải chỉ tôi là Hoạt Phật, mọi người đều là Hoạt Phật, ông cũng là Phật.

-Yêu tăng! Ngươi nói gì, ta không hiểu.

-Không hiểu, thật đáng tiếc, đàn cầm mà gãy tai trâu!

-Nói bậy! Tên hòa thượng khùng này ngươi dùng ma thuật gì để lừa dối người?

-Lừa người ư? Nếu thế gian này không ai lừa ai thì đâu có ai biến thành súc sanh?

-Tên hòa thượng đáng ghét này, hôm đó trước mặt phu nhân thấy các tiểu thư thì vui cười đuôi bắt, hành vi bất chính. Bình thời ngươi ngủ với ai? Hãy nói mau?

-Đêm đêm ôm Phật ngủ.

-Nói mau! Không được nói bậy!

-Ha! Ha! Ta ngủ với mẹ ông.

Đồng Thiếu Khanh tức giận vỗ bàn .

-Mẹ ông cũng là mẹ ta có gì đáng tức giận đâu?

-Cái tên hòa thượng điên này chỉ nói bậy. Người đâu, mau nhốt hẳn vào ngục.

Ở trong ngục, Hoạt Phật niệm Phật cả đêm khiến không ai ngủ được. Hôm sau, Thẩm phán Giang Tô Lưu Huệ Châu, một đệ tử của Hoạt Phật phái người đến nói với Đồng Thiếu Khanh xin lãnh Hoạt Phật về.

2. Lại vào tù.

Dân quốc 17, Hoạt Phật đến Chấn Giang chơi, sau lưng Hoạt Phật có chừng 200 người nam phụ lão ấu đi theo. Bọn con nít hô lớn:

- Hoạt Phật tới rồi!

Đối với những người trị an thì hành động kỳ lạ của Hoạt Phật có thể coi là tà đạo, yêu ngôn hoặc chúng, lại không biết là có ý đồ gì. Cục trưởng cục cảnh sát là một người thiên tả, đả đảo mê tín liền ra lệnh bắt giam Hoạt Phật.

Hoạt Phật coi phòng giam như Thiên phòng liền nhắm mắt ngồi nhập định. Trong hai ngày không ăn, không uống gì, viên cảnh sát coi sư bèn đến chùa Kim Sơn để hỏi thăm thì tri khách tặng cho biết:

-Ở đây không có ai là Hoạt Phật, chỉ có sư Diệu Thiện. Sư ít có khi ở chùa, cũng chẳng giữ chức vụ gì ở chùa cả. Các ông muốn tha hay bắt tùy ý các ông.

Lại mấy hôm nữa qua đi, Hoạt Phật vẫn ngồi bất động. Viên cảnh sát phụ trách sợ sư chết, lại đến hỏi tri khách tặng. Tri khách tặng bảo:

-Không sao đâu! Đó là sư nhập định đấy, tôi có cách làm sư xuất định.

Nói rồi theo viên cảnh sát tới nhà giam. Tri khách tặng đến bên Hoạt Phật búng tay ba lần, Hoạt Phật liền mở mắt ra, trông thấy tri khách tặng bèn hỏi:

-Tôi đang nhập định! Có chuyện gì mà gọi tôi?

-Có chuyện gì à! ông cảnh sát này sợ hòa thượng chết nên đến nhờ tôi gọi sư.

Nhìn viên cảnh sát, Hoạt Phật bỗng kêu lên:

-Về nhà mau đi, mẹ ông đang bệnh nặng cần cứu.

-Buổi sáng trước khi đi làm mẹ tôi còn mạnh khỏe mà!

Tri khách tặng bảo viên cảnh sát:

-Hoạt Phật đã nói là không sai đâu, ông mau chạy về xem sao có gì còn có thể nhờ hòa thượng cứu cho.

Viên cảnh sát y lời, cũng may là nhà ở gần sở. Về tới nhà thấy mẹ đang lăn lộn trên giường kêu đau bụng quá. Ông an ủi mẹ là sẽ xin Hoạt Phật chữa cho. Nói rồi ba chân bốn cẳng vội chạy về phòng giam quỳ xuống xin Hoạt

Phật cứu cho mẹ mình.

Hoạt Phật bảo ông mang một chén nước lã tới, rồi nhổ vào đó, lấy tay khoảng một lúc rồi bảo bung về cho mẹ uống.

Bà mẹ uống xong lập tức bụng hết đau. Viên cảnh sát và các bạn đồng tù đều xin quy y với Hoạt Phật. Các nhân viên cảnh sát có người thân bị bệnh đều nhờ hoạt Phật chữa và đều khỏi bệnh cả. Hoạt Phật sống trong phòng giam mà như sống trong Thiền phòng. Ngày ngày niệm Phật, chữa bệnh. Dần dần cả cục cảnh sát đều quy y với sư. Viên cục trưởng đành phải lẳng lẳng mời sư ra khỏi nhà giam.

3. Lại vào tù.

Có một lần Hoạt Phật đến Nam kinh chơi, có người nhận ra hoạt Phật, nên có nhiều người đi theo sau sư để xem. Bỗng có một người tướng mạo bản khổ tới trước mặt Hoạt Phật quỳ xuống xin hóa duyên. Hoạt Phật trong mình chẳng có một xu dính túi, cũng chẳng có một đồ vật gì quý trọng, ngạc nhiên hỏi:

- Ông định xin tôi cái gì? Nếu tôi có nhất định tôi cho ông.
- Chỉ sợ Hoạt Phật không chịu cho tôi.
- Những gì có trên người tôi đều có thể cho ông, ông hãy nói đi.
- Hoạt Phật có, chỉ sợ không chịu cho thôi.
- Ông không nói ra làm sao biết tôi không cho?
- Con không có quần, xin Hoạt Phật cởi ra đưa cho con.

Hoạt Phật cười:

- Chuyện bình thường, đơn giản thôi! Ông đã muốn thì tôi cho ông.

Nói rồi, ngay giữa đường trước mặt đông người Hoạt Phật cởi ngay quần ra trao cho người ấy. Người ấy cũng không làm khách cầm quần đi thẳng. Không biết có phải người ấy muốn thử tâm bố thí của Hoạt Phật, hoặc là người xấu muốn xỏ Hoạt Phật một vố? Không ai biết. Nhưng hành vi cho thấy xuất phát từ tâm vô ngã. Hoạt Phật không quần chạy trên đường, bọn trẻ con chạy theo vừa cười, vừa reo hò làm náo loạn cả đường phố. Cảnh sát bèn câu lưu sư gán cho tội công xúc tu sĩ, làm hại thuần phong mỹ tục.

Kể từ khi Hoạt Phật bị giam giữ, Cục trưởng cục cảnh sát Nam Kinh cũng là một đệ tử của Hoạt Phật, mặc dầu không hề biết chuyện này, nhưng trong lòng lúc nào cảm thấy bất an, như có người nào đang gọi tên ông. Ông nghĩ

có người nào bị bắt oan hay bị xử phạt oan uổng chẳng? Ông bèn kêu điện thoại cho các phân cục bảo những người phụ trách trong hai ngày vừa qua có bắt bố ai phải báo cáo để ông tự thẩm vấn. Có một người báo cáo lại:

-Báo cáo cục trưởng, hôm rồi chúng tôi có bắt giữ một vị hòa thượng điên vì ông ta không mặc quần làm tổn hao phong hóa. Chúng tôi giữ ông ở phân cục, đến nay vẫn chưa có ai lại bảo lãnh.

Cục trưởng nghe báo là hòa thượng điên thì nghĩ ngay đến Hoạt Phật, nhưng nghĩ không ra vì sao sư phụ lại không mặc quần. Bất luận thế nào cũng phải tới nơi xem đã.

Tới nơi xem ra thì chính là Kim Sơn Hoạt Phật. Ông vội quỳ xuống:

-Sư phụ! Lão nhân gia tới đây sao không báo cho đệ tử. Và làm sao lại không mặc quần? Các ông còn không mau thả sư phụ ta ra, hãy kiếm một cái quần cho Ngài mặc, có chuyện gì sẽ nói sau!

Các cảnh sát viên vội vàng làm y lời cục trưởng. Ra khỏi phòng giam, Hoạt Phật kể lại đầu đuôi câu chuyện cho cục trưởng nghe rồi kết luận:

-Ta khổ một chút cũng chẳng sao, nhưng không ngờ đó là phạm pháp.

Cục trưởng nghe rồi rất cảm động.

-Sư phụ thật là vĩ đại, nhưng lần sau xin thầy đừng làm như thế nữa, thỉnh thầy lên xe về nhà con chơi mấy bữa, có nhiều bạn hữu của con cũng muốn được quy y với sư phụ.

VII. Pháp tu của Hoạt Phật.

Năm Dân quốc 17, pháp sư Lạc Quán đến Nam Kinh được cư sĩ Hồ Công Luật mời đến ngụ ở nhà, được ba ngày thì cư sĩ bảo:

-Chắc chỉ vài ngày nữa là Hoạt Phật tới đây.

-Là Hoạt Phật Tây Tạng hả?

-Không phải, là Kim Sơn Hoạt Phật.

-Sao biết là Hoạt Phật sẽ tới?

-Cả nhà tôi đều nằm mộng thấy Hoạt Phật, chúng tôi đều là đệ tử của Ngài, hễ lần nào có người nhà nằm mộng thấy Ngài thì y như rằng Ngài tới.

Quả nhiên hai ngày sau, pháp sư nghe có tiếng niệm ở ngoài vườn:

-Ai niệm A Di Đà Phật?

Cả nhà Hồ cư sĩ đều chạy ra đón. Pháp sư nhìn qua cửa sổ thì thấy một ông

tăng quần áo lôi thôi, bẩn thỉu, diên diên khùng khùng, phục xuống đất lạy mọi người. Pháp sư thấy không được thoải mái, nghĩ bụng trò lạy thầy là đúng rồi, nhưng sao thầy lại lạy trò? Hoạt Phật cười ha hả vào nhà nhìn thấy pháp sư thì lại cười to hơn:

-Tôi lạy người tục gia, có người cho là không nên, nay gặp pháp sư, tôi cũng nên cúi đầu.

Nói rồi cũng phục xuống lạy, pháp sư cũng phục xuống lạy trả lễ, đồng thời lấy làm lạ là Hoạt Phật đọc được tư tưởng của mình.

Hồ cư sĩ đã dọn sẵn phòng cho Hoạt Phật nhưng sư muốn ở chung phòng với pháp sư. Pháp sư dẫn Hoạt Phật về phòng. Hoạt Phật bảo:

-Không phải kê thêm giường gì cả, tôi ngủ ở đây.

Vừa nói vừa chỉ cái ghế đầu để ở góc phòng. Nguyên lai Hoạt Phật không nằm ngủ, mỗi đêm sư đều ngồi thiền trên ghế đầu đó. Đêm đó, pháp sư Lạc quán cũng ngồi thiền với Hoạt Phật một lúc rồi mệt quá phải nằm xuống ngủ. Nửa đêm nghe Hoạt Phật làm rầm:

-Làm gì có chuyện đó, tôi không phải là Hoạt Phật, tôi là Diệu Thiện, có Hoạt Phật thì sẽ có Tử Phật, vậy ai là Tử Phật (Phật chết)?

Dừng lại một lúc lại nói:

-Tôi có gì là kỳ quái . . . ăn cơm, mặc áo là bản tánh của tôi.

Pháp sư nghe ra thì đó là những lời nói với mình, ông liền hỏi:

-Hoạt Phật, thầy nói chuyện với ai đấy?

-Hỏi rất hay, là ai? Tôi đi mò cả dép cũng chưa tìm được còn pháp sư thì sao?

-Nếu tôi biết thì đã không hỏi ông .

Cả hai đều cười. Những cử chỉ, lời nói của Hoạt Phật đều là bản sắc của bậc tu hành, không nói thần, không nói quái chỉ dạy người ta đừng làm mọi điều xấu chỉ làm mọi điều lành. Pháp sư Lạc Quán ở cùng Hoạt Phật hai tháng, ông để ý coi Hoạt Phật tu theo pháp môn nào.

Hoạt Phật cử động rất tự do phóng khoáng, không bị trói buộc bởi một quy tắc nào như trong Thiên tông quy định. Đi phải như gió, đứng phải như tùng, ngồi như chuông, ngủ như cung.

Người học Phật nhất định chú trọng tu trì. Tu trì cũng là một loại bí hạnh. Bí hạnh có nhiều loại như tụng kinh, trì chú, tọa thiền, trì giới, niệm Phật, lễ

Phật. Bất luận là chuyên tu một loại nào cũng đều gọi là bí hạnh, có bí hạnh sẽ có thọ dụng. Hoạt Phật có thọ dụng tất phải có bí hạnh, nhưng bí hạnh của sư là gì? Theo như nhận xét của Pháp sư Lạc Quán thì trước hết Hoạt Phật tu Tịnh độ, sau đó tập thiền định. Do thiền tịnh song tu mà chứng ngộ. Đối với mật tông, sư tỏ ra cũng rất tâm đắc, sư thường tụng Chú Đại Bi và được cảm ứng. Khi sư niệm “Ai niệm A Di Đà Phật?”, sư niệm rõ ràng từng chữ, lên xuống trầm bổng như tiếng chuông ngân. Câu niệm của sư cũng tương tự như thoại đầu của Thiền tông: “Người niệm Phật là ai?”